TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** **THÀNH PHỐ H.** ***	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập-tự do-hạnh phúc
Số: 52/QĐST-HNGĐ	*T. T., ngày 22 tháng 4 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 16/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2022.

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thanh V., sinh năm 1984;
- Bị đơn: Anh Nguyễn Quốc Q., sinh năm 1979;

Đều trú tại: Thôn K. T., xã T. L., huyện T. T., TP H.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,58,81,82,83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị Thanh V. và anh Nguyễn Quốc Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thanh V. và anh Nguyễn Quốc Q.

thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thị Thanh V. và anh Nguyễn Quốc Q., có 02 con chung Nguyễn Bình A., sinh ngày 05/11/2015 và Nguyễn Thanh T., sinh ngày 05/11/2015. Ghi nhận sự thỏa thuận của chị V. và anh Q., giao chị V. nuôi dưỡng chăm sóc cháu Nguyễn Thanh T., giao anh Q. nuôi dưỡng chăm cháu Nguyễn Bình A., đến khi các con chung trưởng thành và đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị V. và anh Q. đến khi có yêu cầu hoặc thay đổi khác. Quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung của chị V. và anh Q. được pháp luật bảo vệ.
- Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.
- Về án phí: Chị Trần Thị Thanh V. tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0022760 ngày 20 tháng 01 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T. T., thành phố H. (Do ông Vũ Văn B. nộp thay). Trả lại cho chị V. 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Đoàn Lan H.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện T. T.;
- Chi cục THADS huyện T. T.;
- UBND xã T. L.;
- Lưu hồ sơ.